

# KẾT QUẢ TRONG KIÊN ĐỊNH VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH THỜI KỲ ĐỔI MỚI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

## RESULTS IN THE CONSISTENT APPLICATION AND CREATIVE DEVELOPMENT OF MARXISM-LENINISM AND HO CHI MINH THOUGHT IN THE PERIOD OF RENEWAL AND THE ISSUES RAISED

Đinh Thị Phương\*

Học viện Chính trị khu vực III - Đà Nẵng, Việt Nam<sup>1</sup>

\*Tác giả liên hệ / Corresponding author: dtphuong138579@gmail.com

(Nhận bài / Received: 12/9/2024; Sửa bài / Revised: 20/10/2024; Chấp nhận đăng / Accepted: 20/10/2024)

**Tóm tắt** - Kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thời kỳ đổi mới đã đạt được những kết quả to lớn trên các phương diện cơ bản: xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; kiên định mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Những kết quả trên là động lực to lớn để công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, ngày càng đạt được thành tựu to lớn trên lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn đó một số hạn chế và những vấn đề đặt ra trong thực hiện nguyên tắc kế thừa và phát triển; phát huy bản lĩnh của Đảng cầm quyền, lãnh đạo; giải quyết những nhiệm vụ gắn với yêu cầu của đổi mới đất nước và nâng tầm tư duy lý luận của Đảng trong quá trình kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở Việt Nam thời gian tới.

**Từ khóa** - Chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo; thời kỳ đổi mới

**Abstract** - The consistent application and creative development of Marxism-Leninism and Ho Chi Minh Thought in the renovation period have achieved great results in the following fundamental aspects: building the Party and the political system; steadfastly pursuing the goal and the path to socialism; building a socialist-oriented market economy; building an advanced culture imbued with national identity. The above results are a great driving force for the renovation process to go into depth, achieving increasingly great economic, political, cultural, and social results. However, there are still some shortcomings, and problems arising in implementing the principle of inheritance and development; promoting the capacity of the ruling and leading Party; solving tasks associated with the requirements of national renovation, and improving the theoretical thinking of the Party in the process of steadfast application and creative development of Marxism-Leninism and Ho Chi Minh Thought in Vietnam in the coming time.

**Key words** - Marxism-Leninism; Ho Chi Minh Thought; The consistent application and creative development; the period of innovation

### 1. Đặt vấn đề

Từ lý luận đến thực tiễn, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã và đang khẳng định được sức sống của mô hình xã hội nhân văn, vì con người. Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam khẳng định tầm tư duy lý luận của Đảng ta, sự quyết tâm của Đảng và Nhân dân trên cơ sở kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ năm 1986 đến nay, quá trình này đã đạt được những kết quả to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tuy nhiên cũng còn đó một số hạn chế và những vấn đề đặt ra. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả phân tích một số vấn đề đặt ra dưới góc độ của nguyên tắc kế thừa và phát triển; bản lĩnh của Đảng cầm quyền, lãnh đạo; yêu cầu của đổi mới đất nước và nâng tầm tư duy lý luận.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Những kết quả đạt được trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thời kỳ đổi mới

Với bản chất của hệ tư tưởng khoa học, cách mạng và nhân văn, chủ nghĩa Mác ra đời từ những năm 40 của thế kỷ XIX đã khẳng định vai trò “cải tạo xã hội” mà không có một học thuyết nào cùng thời đảm nhiệm được trách nhiệm

lịch sử này. Với thiên tài của mình, V.I.Lênin đã bổ sung, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác trong điều kiện thực tiễn cách mạng nước Nga. Hơn hai thế kỷ tồn tại và phát triển, với những biến đổi to lớn trên thế giới và của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn khẳng định được sức sống bất diệt của mô hình chủ nghĩa xã hội khoa học. Khẳng định điều này, trong tác phẩm Tại sao Mác đúng, Terry Eagleton viết: “Hầu như không một nhà tư tưởng nào, không một nhà chính trị, nhà khoa học, nhà quân sự, nhà truyền giáo... nào lại làm thay đổi được tiến trình lịch sử một cách rõ ràng như tác giả của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản. Không một chính phủ nào theo chủ thuyết Đécác, không có thủ lĩnh du kích nào theo chủ nghĩa Platon hay không công đoàn nào theo luận thuyết của Hêghen, thậm chí không một nhà phê bình C.Mác quyết liệt nhất nào lại phủ định rằng ông đã làm thay đổi hiểu biết của chúng ta về lịch sử loài người” [1, tr.20].

Ở Việt Nam, vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được khẳng định trong Đại hội VII: “Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động” [2, tr.238]. Thời kỳ đổi mới đất nước, những đóng góp của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã tạo nên

<sup>1</sup> Academy of Politics Region III, Danang, Vietnam (Đinh Thi Phuong)

những đột phá trong nhận thức và hành động, là giá đỡ của những thành tựu quan trọng đổi mới kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, tạo ra động lực mới phát triển đất nước. Từng bước hoàn thiện và hiện thực hóa lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là thành tựu lý luận có ý nghĩa quan trọng trong vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể:

#### *Thứ nhất, về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị*

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc” [2, tr.745]. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Trong Di chúc, Người căn dặn: “theo ý tôi, việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng” [3, tr.616]. Công tác xây dựng Đảng được xác định là nhiệm vụ “then chốt” nhằm tăng cường bản lĩnh chính trị; nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng.

Tư tưởng xuyên suốt từ Đại hội X đến Đại hội XIII, Đảng ta tập trung thực hiện: “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”, “tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh”, “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng” “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” - Chủ đề của Đại hội XIII. Tư tưởng xây dựng Đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị đã khẳng định tính đồng bộ, sự thống nhất, sự mở rộng phạm vi thực hiện không chỉ trong tổ chức Đảng mà cả trong các tổ chức chính trị - xã hội; khẳng định năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hiệu quả của nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai thực hiện. Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là vấn đề có tính nguyên tắc của cách mạng Việt Nam.

#### *Thứ hai, kiên định mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội*

“Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử” [2, tr.734]. Mặc dù, chủ nghĩa xã hội trên phạm vi thế giới gặp không ít khó khăn, thách thức, với lực lượng còn khiêm tốn, nước ta vẫn kiên định mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội: “Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [2, tr.29]. Trong Đại hội IX, Đảng ta khẳng định: “Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” [2, tr.457]. Từ một nước lạc hậu, chịu nhiều đau thương trong chiến tranh, kiên định mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, nước ta lựa chọn mô hình bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, “tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và

công nghệ để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại” [2, tr.458] Trên cơ sở nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã chủ động đưa ra tám phương hướng cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội: “1) Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường. 2) Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. 3) Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. 4) Đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. 5) Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế. 6) Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất. 7) Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. 8) Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh” [2, tr.736]. Tám phương hướng trên hướng tới các lĩnh vực, các vấn đề cơ bản nhất trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Như vậy, lựa chọn con đường phát triển “không tuàn tụt” ở Việt Nam không trái với tiến trình của lịch sử. Thực chất, sự lựa chọn này đã và đang khẳng định bản lĩnh kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong đổi mới ở Việt Nam. Đây là con đường “rút ngắn” để đưa đất nước phát triển.

Chủ nghĩa xã hội là giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Xây dựng chủ nghĩa xã hội cần thiết phác thảo những đặc trưng cơ bản và những đặc trưng đó phải đảm bảo phù hợp với quy luật phát triển của lịch sử xã hội loài người và đặc điểm riêng của mỗi dân tộc. Đây là việc không hề dễ.

Trên nền tảng lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và nhận thức sâu sắc về thời đại, sự phát triển của thực tiễn của đất nước; Đảng ta đã khẳng định chủ nghĩa xã hội với sáu đặc trưng. Đến Đại hội X, bổ sung thêm hai đặc trưng. Trong Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng ta khẳng định xã hội xã hội chủ nghĩa mà Nhân dân ta xây dựng là một xã hội gồm có tám đặc trưng: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do Nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên tiến phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới” [2, tr.735]. Tám đặc trưng của chủ nghĩa xã hội có ý nghĩa quan trọng, cụ thể hóa mục tiêu, con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

#### *Thứ ba, xây dựng, phát triển và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*

Ngay từ thời kỳ đầu của đổi mới, Đảng ta đã khẳng định: “Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa

hiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; đó chính là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” [2, tr.459]. Sự phát triển tư duy lý luận của Đảng về nền kinh tế thị trường đã được khẳng định trong văn kiện từ Đại hội VI đến Đại hội XIII. Trong đó, khẳng định, đây là mô hình kinh tế đặc biệt vừa tuân theo quy luật của thị trường vừa có sự quản lý của nhà nước, bảo đảm không bị chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Với những thành tựu to lớn đạt được trong lĩnh vực kinh tế, chủ trương chuyển từ cơ chế bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã và đang khẳng định là một chủ trương đúng đắn, phù hợp với điều kiện phát triển lực lượng sản xuất, phù hợp với yêu cầu xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập kinh tế quốc tế. Các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật. Trong đó, “Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố, phát triển; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển” [4, tr.129]. Chủ trương này vừa khai thác tối đa sự tham gia, đóng góp của các thành phần kinh tế, vừa tạo động lực huy động các nguồn lực khác nhau trong phát triển kinh tế, tạo tiền đề, tiềm lực xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế. Đây là đường lối, chiến lược phát triển kinh tế của nước ta.

*Thứ tư, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa trong đời sống xã hội; ý thức về sức mạnh của văn hóa trong đời sống tinh thần của nhân dân, từ Đại hội VI đến Đại hội XIII, Đảng ta đã chủ trương đổi mới nền văn hóa mới - văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đại hội VII (năm 1991) khẳng định, nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong sáu đặc trưng của chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta xây dựng. Kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên phương diện văn hóa, Đảng ta đã định hướng sự phát triển về văn hóa: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển. Kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp cộng đồng các dân tộc Việt Nam, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao” [2, tr.738]. Văn hóa vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, không ngừng nâng cao văn hóa, đảm bảo sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng chính đôn Đảng với văn hóa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đạt được nhiều thành tựu quan trọng, “nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa được kế thừa, bảo tồn và phát huy... Phát triển toàn diện con người Việt Nam đang từng bước trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội” [4, tr.64-65].

## ***2.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới***

Bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn đó một số hạn chế trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể:

Thứ nhất, trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị còn tồn tại một bộ phận cán bộ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Trong Đảng vẫn còn một số cán bộ vi phạm các điều đảng viên không được làm, gây thất thoát cho Nhà nước và xã hội, đã và đang gây ra những tác động tiêu cực trong nhân dân, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng ta. Thời gian tới, công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là xây dựng Đảng về đạo đức, công tác cán bộ và xây dựng hệ thống chính trị cần được quan tâm và chú trọng hơn để không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Thứ hai, mặc dù đã hiện thực hóa được mục tiêu đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tuy nhiên, cụ thể các mục tiêu, đặc điểm đó như thế nào, mối quan hệ giữa các đặc điểm đó đã định hướng quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, lộ trình, phương pháp, cách thức cụ thể để đạt được những mục tiêu trong thực tiễn ra sao là một trong những vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu sâu thêm. Việc bổ sung, giải thích rõ hơn về mục tiêu, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta xây dựng có ý nghĩa rất quan trọng trong giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, sáng tỏ con đường xã hội chủ nghĩa còn nhiều khó khăn, thách thức.

Thứ ba, mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là mô hình phù hợp với Việt Nam, đã và đang khẳng định được tính hiệu quả cao. Tuy nhiên, hiện tại mới có 72 nước trên thế giới trong đó có nhiều nền kinh tế lớn, nước lớn: Anh, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Canada... đã công nhận. Nhiều nền kinh tế lớn vẫn chưa công nhận nền kinh tế thị trường ở Việt Nam. Điều đó chứng tỏ, mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phần nào chưa đáp ứng được đầy đủ các tiêu chí, yêu cầu của nền kinh tế thị trường. Đây chủ yếu vẫn là nền kinh tế nhỏ. Hạn chế này đã và đang đặt ra cho Đảng và Nhà nước ta về việc tiếp tục hoàn thiện lý luận và thể chế nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Thứ tư, tương quan về kết quả đạt được trong xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và những kết quả của kinh tế, chính trị cho thấy, văn hóa chưa được quan tâm tương xứng: “Văn hóa chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thực sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước” [4, tr.84]. Còn đó tình trạng xuống cấp về đạo đức trong xã hội, đời sống văn hóa nghèo nàn ở một số vùng miền, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số chưa được khắc phục có hiệu quả. Đại hội XIII ghi nhận: “Chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hóa, đạo đức, lối sống, gây bức xúc xã hội” [4, tr.85].

Những hạn chế nói trên xuất phát từ nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau:

Thứ nhất, nước ta đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội từ nước nghèo, lạc hậu, chịu nhiều tổn thất trong chiến tranh; sự nghiệp đổi mới của đất nước diễn ra trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội trên thế giới lâm vào thoái trào; các thế lực thù địch không ngừng chống phá, gây nhiều khó khăn. Do đó, những kết quả đạt được trong thời kỳ đổi mới cùng lúc bị ảnh hưởng của nhiều nhân tố, trong đó có những nhân tố thuận lợi nhưng cũng có những nhân tố gây nên bất lợi, cản trở quá trình phát triển.

Thứ hai, trong lịch sử xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, có thời kỳ, do hiểu không đúng, không đầy đủ chủ nghĩa Mác - Lênin nên áp dụng còn sơ cứng và giáo điều. Thực chất, đó là bệnh kinh nghiệm, bệnh giáo điều trong vận dụng lý luận, cần phải khắc phục kịp thời. Cùng với căn bệnh khác của cán bộ làm cho quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta gặp nhiều khó khăn.

Thứ ba, đổi mới được ví như một cuộc cách mạng thứ hai ở Việt Nam. Tuy nhiên, mô hình của đổi mới lại không có sẵn. Nếu thập niên 70-80, Trung Quốc lựa chọn cải cách, mở cửa thì Việt Nam tiến hành đổi mới. Không có mô hình vận dụng áp dụng cho mọi quốc gia. Do đó, đổi mới ở Việt Nam phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm, vừa làm vừa tổng kết thực tiễn.

Cùng với những nguyên nhân chủ chốt trên, kết quả trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn cùng lúc chịu ảnh hưởng tác động bởi nguyên nhân khác. Do đó, kết quả đạt được phân nào bị hạn chế.

### **2.3. Những vấn đề đặt ra trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới**

Quán triệt nội dung kiên trì vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng chủ nghĩa ở nước ta, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “điều hết sức quan trọng là phải luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học. Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống” [5, tr.37-38].

Vấn đề đặt ra là, kiên định như thế nào và phát triển sáng tạo những nội dung gì để phù hợp với đòi hỏi của thực tiễn ở Việt Nam và để khẳng định được tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa là việc làm không hề đơn giản. Chủ nghĩa xã hội trên thế giới có nhiều mô hình khác nhau, mỗi dân tộc, quốc gia xây dựng kiểu mô hình phù hợp với đặc

thù riêng của đất nước. Nói cách khác, đó là mô hình đảm bảo vận dụng “cái chung” vào “cái riêng”, “cái đặc thù”. Hướng tới xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, trong quá trình kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải giải quyết được những vấn đề đặt ra sau:

Thứ nhất, kiên định vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên cơ sở nắm vững giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quán triệt nguyên tắc kế thừa và phát triển.

Sự thực là, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra đời cách đây hơn một thế kỷ rưỡi, có những nguyên lý, quy luật có giá trị bền vững nhưng cũng có những tư tưởng trước đây là đúng nhưng nay đã không còn phù hợp do điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội đã thay đổi. Do đó, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần phải có thái độ sáng tạo, linh hoạt, biết kết hợp những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với hoàn cảnh, điều kiện lịch sử - cụ thể để giải quyết những nhiệm vụ do lịch sử đặt ra. Có như vậy thì chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mới được bổ sung và phát triển. Tuy nhiên, trước khi bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải hiểu đúng, vận dụng đúng giá trị khoa học, cách mạng của học thuyết, tránh bệnh giáo điều và kinh nghiệm.

Ngày nay, nhiều tư tưởng mới xuất hiện thâm nhập vào đời sống tinh thần của con người, chi phối đến sự phát triển kinh tế - cơ sở quyết định trực tiếp sự ra đời và phát triển của hệ tư tưởng. Do đó, chúng ta cần có thái độ khách quan, khoa học trong nhận thức và vận dụng. Cụ thể, trong nhận thức và hành động phải có thái độ “gạn đục khơi trong”. Đây là một trong những nguyên tắc quan trọng của hệ tư tưởng. Thái độ kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu mỗi người trở thành chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, đấu tranh phân bác các quan điểm sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh khẳng định được bản lĩnh của Đảng cầm quyền, lãnh đạo.

Trong thời kỳ đổi mới, có biết bao biến đổi to lớn trên thế giới, trong khu vực và trong nước diễn ra, vừa tác động tích cực, vừa tác động tiêu cực. Nếu không có bản lĩnh cầm quyền, lãnh đạo, dám đối diện với khó khăn, thách thức và đổi mới tư duy sáng tạo, dám nghĩ dám làm thì không có thành công của đất nước ngày hôm nay. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta là nhân tố hàng đầu, có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Càng đi vào chiều sâu đổi mới toàn diện, đất nước càng đối diện với nhiều thách thức, khó khăn, bản lĩnh của Đảng cầm quyền, lãnh đạo càng cần thiết phải tiếp tục phát huy, khẳng định.

Thứ ba, kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải gắn với yêu cầu của đổi mới đất nước

Mỗi giai đoạn của thời kỳ đổi mới đặt ra những yêu cầu cần phải giải quyết, làm sáng tỏ. Như yêu cầu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc... Xa rời mảnh đất thực tiễn, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành lý luận suông. Thực tiễn đổi mới đất nước không ngừng phát triển, vận động, xuất hiện những yêu cầu mới, nhiệm vụ mới. Do đó, kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải thường xuyên gắn với yêu cầu của đổi mới đất nước để triển khai.

Thứ tư, thường xuyên tổng kết thực tiễn để nâng tầm lý luận

Thực chất của công việc này là quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Các quan điểm tách rời lý luận và thực tiễn đều trái với nguyên tắc nhận thức của triết học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, lý luận được kiểm nghiệm đúng sai để kịp thời được điều chỉnh, bổ sung và phát triển.

Trong đổi mới, các vấn đề từ lý luận đến thực tiễn chưa được làm sáng tỏ. Quá trình đổi mới ở nước ta là quá trình vừa làm vừa tổng kết thực tiễn, tổng kết thực tiễn để cụ thể hoá và hoàn chỉnh đường lối, chính sách. Và đến lượt nó, lý luận đúng đắn chỉ đạo thực tiễn, nâng cao hiệu quả của hoạt động. Thành công của nước ta cũng một phần nhờ quá trình tìm tòi thử nghiệm trên cơ sở tổng kết thực tiễn... Việc tổng kết thực tiễn cần được tiến hành không chỉ trên những vấn đề chung của chủ nghĩa xã hội trên thế giới và Việt Nam mà còn cần tiến hành tổng kết cả những vấn đề trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, hệ thống chính trị. Tổng kết thực tiễn không phải là công việc đơn giản, không phải là liệt kê các sự kiện đơn lẻ để đưa ra những nhận xét chủ quan. Để tổng kết thực tiễn đạt kết quả tốt nhất từ đó có thể khái quát và phát triển, nâng tầm lý luận thì cần quán triệt yêu cầu khách quan/ nguyên tắc khách quan. Tức là đòi hỏi khi xem xét, phân tích,

đánh giá, khái quát thực tiễn phải xuất phát từ bản thân thực tiễn. Trong quá trình đó, chủ thể tổng kết thực tiễn phải trung thực. Có như vậy mới đánh giá đúng sự thật, tôn trọng sự thật.

Tổng kết thực tiễn là một đòi hỏi tất yếu của đổi mới, đồng thời là yêu cầu quan trọng trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao tầm tư duy lý luận của Đảng ta.

### 3. Kết luận

Những kết quả trong kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thời kỳ đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay khẳng định sức sống mãnh liệt của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; khẳng định tầm tư duy lý luận sâu sắc của Đảng ta; khẳng định con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng, nhân dân và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn là đúng đắn, phù hợp với xu thế của lịch sử và điều kiện cụ thể của Việt Nam. Thời gian tới, công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu, kiên định vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn đối diện với nhiều khó khăn, thách thức nhưng sẽ hứa hẹn đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, sớm hoàn thành mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] T. Eagleton, *Why is Mark right*, NJ: Politics - Administration, 2012.
- [2] Communist Party of Vietnam, *Party Congress documents in the period of renovation and integration (Congress VI, VII, VIII, IX, X, XI)*, NJ: National Politics, 2013.
- [3] H. C. Minh, *Complete Works, Volume 15*, NJ: National Political Truth, 2011.
- [4] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Congress of Delegates, volume 1*, NJ: National Politics Truth, 2021.
- [5] N. P. Trong, *Some theoretical and practical issues on socialism and the path to socialism in Vietnam*, NJ: NJ: National Political Truth, 2012.